

Số: *782* /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày *06* tháng *4* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc khen thưởng các công trình công bố năm 2020 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus
(Đợt 1)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg, ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao;

Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng KH&HTQT, Phòng KHTC;

Theo đề nghị của Trưởng phòng KH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng các tác giả là cán bộ, giảng viên hiện đang công tác tại Trường Đại học Vinh, có công trình công bố năm 2020 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus, trong bài báo ghi rõ địa chỉ tác giả thuộc Trường Đại học Vinh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Định mức khen thưởng cho mỗi công trình theo đúng quy định tại Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao.

Tổng kinh phí khen thưởng: 1.739.591.000 đồng (Một tỷ, bảy trăm ba mươi chín triệu, năm trăm chín mươi một ngàn đồng).

Tổng giờ chuẩn giảng dạy quy đổi: 4.539 tiết chuẩn.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế; Hành chính Tổng hợp; Kế hoạch - Tài chính và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Theo Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Kho bạc NN Nghệ An (để p/h);
- BTT website; eOffice;
- Lưu: HCTH, KH&HTQT.

**HIỆU TRƯỞNG****GS.TS. Nguyễn Huy Bằng**

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG/HỖ TRỢ CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ NĂM 2020 TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC CÓ TRONG CSDL CỦA WOS/SCOPUS
TỪ NGUỒN KINH PHÍ TRƯỞNG ĐẠI HỌC VINH**

(Kèm theo Quyết định số **782** /ĐHV-KHHTQT ngày **06** tháng **4** năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đồng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	P01	Tuning the electronic, photocatalytic and optical properties of hydrogenated InN monolayer by biaxial strain and electric field	Khang D. Pham, Tuan V. Vuc, Tri Nhut Pham, Dat D. Vo, Phuc Toan Dang, D. M. Hoat, Chuong V. Nguyen, Huynh V. Phuc, Le T. N. Tu, Lan Chu Van, Hien D. Tong, Nguyen T. T. Binh, Nguyen N. Hieu	Lan Chu Van	13	1	Chemical Physics; 0301-0104	SCIE/Q2	NAFOSTED (103.01-2018.334)	1	22,5	54	1,731	4		Chu Văn Lan
2	P02	Generation of entangled states by a linear coupling coupler pumped in two modes induced by broadband laser	Luong Thi Tu Oanh, Doan Quoc Khoa, Chu Van Lan, Hoang Minh Dong, Nguyen Thi Dung, Nguyen Thi Thao, Ngo Xuan Cuong	Chu Van Lan	7	1	Optik; 0030-4026	SCIE/Q2	NAFOSTED/MS: 103.03-2017.28	1	22,5	54	3,214	8		Chu Văn Lan
3	P03	Supercontinuum generation in photonic crystal fibers infiltrated with nitrobenzene	Lan Chu Van, Van Thuy Hoang, Van Cao Long, Krzysztof Borczyk, Khoa Dinh Xuan, Vu Tran Quoc, Marek Trippenbach, Ryszard Buczyński and Jacek Pniewski	Lan Chu Van, Khoa Dinh Xuan	9	2	Laser physics; 1555-6611	SCIE/Q3	Đề tài Cấp Bộ/ MS: B2017-TDV-03	1	20	40,5	4,444	9		Chu Văn Lan
4	P04	Exchange field effects on the electronic properties of heterostructured ferromagnetic/topological crystalline insulator	B. V. Q. Ngo, Nguyen N. Hieu, Chu V. Lan, Nguyen T. T. Anh, Bui D. Hoi	Lan Chu Van	5	1	Physica E: Low-Dimensional Systems and Nanostructures 1386-9477	SCIE/Q2	Không	3	40	108	8,000	22		Chu Văn Lan
5	P05	Recent Progress in the Synthesis of Pyrroles	Dau Xuan Duc	Dau Xuan Duc	1	1	Current Organic Chemistry; 1385- 2728	SCIE/Q3	Không	3	30	81	30,000	81		Đậu Xuân Đức
6	P06	Recent Achievement in the Synthesis of Benzo[b]furan	Dau Xuan Duc	Dau Xuan Duc	1	1	Current Organic Synthesis; ISSN (Print): 1570-1794 ISSN (Online): 1875-6271	SCIE/Q3	Không	3	30	81	30,000	81		Đậu Xuân Đức
7	P07	Recent Progress in the Synthesis of Benzo[b]thiophene	Dau Xuan Duc	Dau Xuan Duc	1	1	Current Organic Chemistry; 1385- 2728	SCIE/Q3	Không	3	30	81	30,000	81		Đậu Xuân Đức
8	P08	A Comparative Study of Kernel Logistic Regression, Radial Basis Function Classifier, Multinomial Naïve Bayes, and Logistic Model Tree for Flash Flood Susceptibility Mapping	Binh Thai Pham, Tran Van Phong, Huu Duy Nguyen, Chongchong Qi, Nadhir Al-Ansari, Ata Amini, Lan Si Ho, Tran Thi Tuyen, Hoang Phan Hai Yen, Hai-Bang Ly, Indra Prakash and Dieu Tien Bui	Tran Thi Tuyen, Hoang Phan Hai Yen	12	2	Water ISSN 2073-4441	SCIE/Q1	Không	3	50	135	8,333	23		Hoàng Phan Hải Yến
9	P09	Characterization of chitosan/ alginate/lovastatin nanoparticles and investigation of their toxic effects in vitro and in vivo	Hoang Thai, Chinh Thuy Nguyen, Mai Thi Tran, Huynh Duc Mai, Trang Thi Thu Nguyen & Lam Dai Tran, Loc Thi Thach & Giang Duc Le, Quan Van Le, Mao Van Can, Hoang Thai, Lam Dai Tran, Giang Long Bach, Kavitha Ramadass, C. I. Sathish	Giang Duc Le	13	1	Scientific Reports 2045-2322	SCIE/Q1	Nafosted	1	25	67,5	1,923	5		Lê Đức Giang
10	P10	Chemical composition and antioxidant activity of the essential oil of Alseodaphne velutina Chev. From Viet Nam	Nguyen Tien Cuong, Pham Hong Ban, Mai Van Chung	Nguyen Tien Cuong, Pham Hong Ban, Mai Van Chung	3	3	Natural Product Research/ 1478-6419 / 1478-6427	SCIE/Q2	Không	3	40	108	40,000	108		Mai Văn Chung
11	P11	CDIO Approach in Developing Teacher Training Program to Meet Requirement of the Industrial Revolution 4.0 in Vietnam	Nhi Thi Nguyen, Huong Thi Pham Giang, Chau Thi Nguyen, Thanh Van Thai	Nhi Thi Nguyen, Huong Thi Pham, Giang Chau Thi Nguyen	4	3	International Journal of Emerging Technologies in Learning eISSN: 1863-0383	ESCI/Q3	Không	3	25	68	18,750	51		Nguyễn Thị Nhi
12	P12	The Marcinkiewicz-Zygmund-Type Strong Law of Large Numbers with General Normalizing Sequences	Vu T. N. Anh, Nguyen T. T. Hien, Le V. Thanh, Vo T. H. Van	Nguyen T. T. Hien, Le V. Thanh, Vo T. H. Van	4	3	Journal of Theoretical Probability 0894-9840	SCIE/Q2	NAFOSTED, Grant No. 101.03-2015.11.	1	22,5	54	16,875	41		Nguyễn Thị Thanh Hiền
13	P13	On the weak laws of large numbers for weighted sums of dependent identically distributed random vectors in Hilbert spaces	Vu T. N. Anh, Nguyen T. T. Hien	Nguyen T. T. Hien	2	1	Rendiconti del Circolo Matematico di Palermo Series 2 ISSN 0009- 725X	ESCI/Q3	Không	3	25	68	12,500	34		Nguyễn Thị Thanh Hiền
14	P14	Lao Students' Perceptions towards the Education Service Quality in a Selected Higher Education Institution in Central Vietnam	An Nhu Nguyen, Ngoc Hai Tran Ngoc, Vinh-Long Trần Chí, Trần Việt Cường	Nguyễn Như An	4	1	International Journal of Educational Sciences PRINT: ISSN 0975-1122 ONLINE: ISSN 2456-6322	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	6,250	17		Nguyễn Như An
15	P15	Antioxidation of 2- phenylbenzofuran derivatives: structural-electronic effects and mechanisms	Phan Thi Thuy, Nguyen Van Trang, Ninh The Son	Phan Thi Thuy	3	1	RSC Advances ISSN 2046-2069	SCIE/Q1	VAST.CTG.01/1 7-19, and JSPS RONPAKU PhD program for FY 2017	1	25	67,5	8,333	23		Phan Thị Thủy
16	P16	Novel pH-Sensitive Hydrogel Beads Based on Carrageenan and Fish Scale Collagen for Allopurinol Drug Delivery	Chinh Thuy Nguyen, Quan An Vo & Hoang Thai, Chinh Thuy Nguyen, Manh Quoc Vu & Hoang Thai, Thuy Thi Phan, Trung Quoc Vu, Giang Long Bach	Phan Thi Thuy	7	1	Journal of Polymers and the Environment/ 1572-8900, 1566-2543	SCIE/Q2	Nafosted 104.02-2017.326	1	22,5	54	3,214	8		Phan Thị Thủy
17	P17	Antioxidative Capacities of Stilbenoid Suaveolensone A and Flavonoid Suaveolensone B: A Detailed analysis of Structural- Electronic Properties and Mechanisms	Ninh TheSon, Phan ThiThuy, NguyenVan Trang	Phan Thi Thuy	3	1	Journal of Molecular Structure/0022- 2860	SCIE/Q2	Vietnam Academy of Science and Technology-2020	1	22,5	54	7,500	18		Phan Thị Thủy

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
18	P18	Quinolone and isquinolone alkaloids: the structural- electronic effects and the antioxidant mechanisms	Nguyen Tien Dung, Do Minh Thanh & Nguyen Van Trang, Nguyen Thi Huong, Phan Thi Thuy, Nguyen Thi Hoan, Dinh Thi Mai Thanh, Ninh The Son	Phan Thi Thuy	8	1	Structural Chemistry/1572- 9001, 1040-0400	SCIE/Q3	Vietnam Academy of Science and Technology- 2020.	1	20	40,5	2,500	5		Phan Thị Thủy
19	P19	Antioxidant of Trans- Resveratrol: A Comparison between OH and CH Groups Based on Thermodynamic Views	Thuy Phan Thi, Son Ninh The	Phan Thi Thuy	2	1	Journal of Chemistry/2090- 9071, 20909063	SCIE/Q2	Không	3	40	108	20,000	54		Phan Thị Thủy
20	P20	Influence of squeezing rate on yield stress and viscosity of fresh mortar	Van Tien Phan, Duy Duan Nguyen	Van Tien Phan, Duy Duan Nguyen	2	2	Engineering, Technology & Applied Science Research; 1792-8036	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến
21	P21	Squeeze flow of a Newtonian fluid under different test speeds	Hong Son Pham, Xuan Hung Vu, Van Tien Phan	Hong Son Pham, Xuan Hung Vu, Van Tien Phan	3	3	Engineering, Technology & Applied Science Research; 1792-8036	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến
22	P22	Evaluation of some rheological properties of Xanthan gum	Van Tien Phan	Van Tien Phan	1	1	Engineering, Technology & Applied Science Research; 1792-8036	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến
23	P23	Influence of tack speed on the rheological properties of mortar in fresh state	Van Tien Phan	Van Tien Phan	1	1	Engineering, Technology & Applied Science Research; 1792-8036	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến
24	P24	Biology and predatory ability of the reduviid <i>Sycanus falleni</i> Stal (Heteroptera: Reduviidae: Harpactorinae) fed on four different preys in laboratory conditions	LamTruong, Huy Phong Pham, Thi Ngoc LamThai	Thái Thị Ngọc Lam	3	1	Journal of Asia- Pacific Entomology; 1226-8615	SCIE/Q3	Quý Nafosted	1	20	40,5	6,667	14		Thái Thị Ngọc Lam
25	P25	Performance Evaluation of Machine Learning Methods for Forest Fire Modeling and Prediction	Binh Thai Pham, Abolfazl Jaafari, Mohammadtaghi Avand, Nahir Al-Ansari, Tran Dinh Du, Hoang Phan Hai Yen, Tran Van Phong, Duy Huu Nguyen, Hiep Van Le, Davood Mafi-Gholami, Indra Prakash, Hoang Thi Thuy and Tran Thi Tuyen	Dinh Du, T.; Yen, H.P.H.; Thi Thuy, H.; Tuyen, T. T.	13	4	Symmetry 2073-8994	SCIE/Q2	Quý Nafosted	1	22,5	54	6,923	17		Trần Thị Tuyền
26	P26	On NCS modules and rings	Fatih Karabacak, M. Tamer Kocan, T. Cong Quynh, D. Duc Tai, Ozgur Tasdemir	D. Duc Tai	5	1	Communications in Algebra 0092-7872 1532-4125	SCIE/Q2	B2020-TDV-01	1	22,5	54	4,500	11		Đinh Đức Tài
27	P27	Numerical study of a broadband metamaterial absorber using a single split circle ring and lumped resistors for X-band applications	Thi Quynh Hoa Nguyen, Thi Kim Thu Nguyen, Thanh Nghia Cao, Hugo Nguyen, and Long Giang Bach	Thi Quynh Hoa Nguyen, Thi Kim Thu Nguyen, Thanh Nghia Cao	5	3	AIP Advances;2158- 3226	SCIE/Q2	Không	3	40	108	24,000	65		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
28	P28	A Comparasion of Photocatalytic Activity Between FeS2, Ni- Doped FeS2 Nanoparticles and Un-Doped FeS2/rGO Composite	Hong Quang Nguyen, Thi Hong Tuyet Phan, Dinh Quang Ho, Hoa Du Nguyen, The Tam Le, Thi Minh Nguyen, Van Thinh Pham, Ngoc Huyen Duong & Thi Quynh Hoa Nguyen	Hong Quang Nguyen, Thi Hong Tuyet Phan, Dinh Quang Ho, Hoa Du Nguyen, The Tam Le, Thi Minh Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	9	7	Journal of Electronic Materi als; 03615235, 1543186X	SCIE/Q2	Không	3	40	108	31,111	84		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
29	P29	Pristine and strained anisotropic group velocity and effective mass of surface Dirac fermions in the topological crystalline insulator SnTe	Nguyen T.T.Binh, Bui D.Hoi, HoViet, Tong S.Tien, Pham V.Dung, Nguyen T.Dung, P.T.T.L	Nguyễn Tiến Dũng	7	1	Physica E: Low- dimensional Systems and Nanostructures; 1386-9477	SCIE/Q2	Không	3	40	108	5,714	15		Nguyễn Tiến Dũng
30	P30	Controlling anisotropic surface group velocity and effective mass in topological crystalline insulator SnTe by Rashba effect	Khang D.Pham, Nguyen T.T.Binh, HoViet, Nguyen T.Dung, Bui D.Hoi	Nguyễn Tiến Dũng	5	1	Physica E: Low- dimensional Systems and Nanostructures; 1386-9477	SCIE/Q2	Không	3	40	108	8,000	22		Nguyễn Tiến Dũng
31	P31	Universally Koszul and initially Koszul properties of Orlik- Solomon algebras	Thieu Dinh Phong	Thieu Dinh Phong	1	1	Journal of Algebra and Its Applications; ISSN (print): 0219-4988 ISSN (online): 1793-6829	SCIE/Q2	B2018-TDV-12	1	22,5	54	22,500	54		Thieu Dinh Phong
32	P32	Asymptotic behaviors of stochastic epidemic models with jump-diffusion	Nguyen Thanh Dieu, Takasu Fugo, Nguyen Huu Duc	Nguyễn Thanh Diệu	3	1	Applied Mathematical Modelling 86 (2020) 259–270	SCIE/Q1	NAFOSTED	1	25	67,5	8,333	23		Nguyễn Thanh Diệu
33	P33	Stability of stochastic dynamic equations with time-varying delay on time scales	Nguyen Huu Du, Le Anh Tuan, Nguyễn Thanh Diệu	Nguyễn Thanh Diệu	3	1	Stochastic Analysis and Applications, 2020, Vol. 38, No. 5, 909–928	SCIE/Q2	NAFOSTED	1	22,5	54	7,500	18		Nguyễn Thanh Diệu
34	P34	Long-Time Behavior of a Stochastic SIQR Model with Markov Switching	Nguyen Huu Du, Nguyen Thanh Dieu, Tran Quan Ky & Vu Hai Sam	Nguyễn Thanh Diệu	4	1	Acta Mathematica Vietnamica (2020) 45:903–915	ESCI/Q3	NAFOSTED	1	17,5	40,5	4,375	10		Nguyễn Thanh Diệu
35	P35	The Impact of Organizational Commitment on Employee Motivation: A Study in Vietnamese Enterprises	Hoai Nam NGUYEN, Quoc Hoi LE, Quang Bach TRAN, Thi Hoang Mai TRAN, Thi Hai Yen NGUYEN, Thi Thuy Quynh NGUYEN	Hoai Nam Nguyen, Quang Bach Tran, Thi Hoang Mai Tran, Thi Hai Yen Nguyen, Thi Thuy Quynh Nguyen	6	5	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	20,833	57		Nguyễn Hoài Nam
36	P36	Evaluation of Auditors' Professional Skills in Local Auditing Firms in Hanoi	Thi Hanh Duyen NGUYEN, Van Luyen LE, Nguyen Van HAU, Duc Tai DO, Nguyen Thi Thu THAO	Nguyen Thi Hanh Duyen	5	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	5,000	14		Nguyễn Thị Hạnh Duyen
37	P37	Critical Factors Affecting Employers' Satisfaction with Accounting Graduates in Hanoi	Hoan NGUYEN, Lien Thi Bich NGUYEN, Hong Nhung NGUYEN, Thanh Ha LE, Duc Tai DO	Nguyễn Thị Bích Liên	5	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	5,000	14		Nguyễn Thị Bích Liên

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Loại)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
38	P38	Factors Influencing Balanced Scorecard Application in Evaluating the Performance of Tourist Firms	Duc Dinh TRUONG, Hoan NGUYEN, Thi Quynh Lien DUONG	Thi Quynh Lien Duong	3	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	8,333	23		Đường Thị Quỳnh Liên
39	P39	Influences of External Factors on Business Performance of Domestic Animal Feed Enterprises in Vietnam	Hoang Nguyen, Van Hau NGUYEN, Thi Quynh Lien DUONG, To Thi Huong QUYNH, To Thi Thu TRANG	Thi Quynh Lien Duong	4	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	6,250	17		Đường Thị Quỳnh Liên
40	P40	A Study on the Poverty of Mountain People Depending on Forests	Phuong Thi Minh NGUYEN, Song Van NGUYEN, Duc Tai DO, Quynh Thi Thuy NGUYEN, Thanh Trung DINH, Hang Phan Thu NGUYEN	Phuong Thi Minh Nguyen, Quynh Thi Thuy Nguyen, Thanh Trung Dinh	6	3	Journal of Asian Finance, Economics and Business (JAFEB), Print ISSN: 2288-4637 Online ISSN: 2288-4645	ESCI/Q3	Không	3	25	68	12,500	34		Nguyễn Thị Minh Phương
41	P41	Evaluating Performance of Vietnamese Public Hospitals Based on Balanced Scorecard	Cuong Duc PHAM, Sen Thi VU, Yen Thi Kim PHAM, Nam Thi VU	Phạm Thị Kim Yến	4	1	Journal of Asian Finance, Economics and Business (JAFEB), Print ISSN: 2288-4637 Online ISSN: 2288-4645	ESCI/Q3	Không	3	25	68	6,250	17		Phạm Thị Kim Yến
42	P42	Quantitative biomonitoring of polycyclic aromatic compounds (PACs) using the Sydney rock oyster (Saccostrea glomerata)	Oluyoye Idowu, Thi Kim Anh Tran, Grant Webster, Ian Chapman, Phil Baker, Hazel Farrel, Anthony Zammit, Kirk T.Semple, Phil M. Hansbro, Wayne O'Connor, Palanisami Thavamani	Thi Kim Anh Tran	11	0,5	Science of The Total Environment; ISSN: 0048-9697	SCIE/Q1	1. The Australian Government Research Training Program (RTP) Scholarship 2. The NSW Food Authority	1	25	67,5	1,136	3	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Trần Thị Kim Anh
43	P43	Parental exposure to the synthetic estrogen 17 α -ethinylestradiol (EE2) affects offspring development in the Sydney rock oyster, Saccostrea glomerata	Rafiquel Islam, Richard ManKit Yu, Wayne A. O'Connor, Thi Kim Anh Tran, Megan Andrew-Priestley, Frederic D.L.Leusch, Geoff R. MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	7	0,5	Environmental Pollution; ISSN: 0269-7491	SCIE/Q1	Australian Research Council, Hunter Water Corporation, and New South Wales Department of Primary Industries	1	25	67,5	1,786	5	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Trần Thị Kim Anh
44	P44	Assessment of the Effects of Sediment-Associated Metals and Metalloids on Mangrove Macroinvertebrate Assemblages	Rebecca A. L. Roe, Thi Kim Anh Tran, Maria J. Schneider & Geoff R. MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	4	0,5	Water, Air & Soil Pollution; ISSN / eISSN: 0049-6979 / 1573-2932	SCIE/Q2	Macroinvertebrate taxa were collected under a NSW Fisheries scientific collection permit P13/0037.	1	22,5	54	2,813	7	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Trần Thị Kim Anh
45	P45	The Impact of Earnings Quality on Firm Value: The Case of Vietnam	Hung Ngoc DANG, Thi Thu Cuc NGUYEN, Dung Manh TRAN	Nguyễn Thị Thu Cúc	3	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	(NAFOSTED) under Grant No. 502.02-2019.302.	1	17,5	40,5	5,833	14		Nguyễn Thị Thu Cúc
46	P46	Impact of Board Characteristics on Bank Risk: The Case of Vietnam	Tu T. T. TRAN, Nhung H. DO, Yen T. NGUYEN	Nguyễn Thị Yến	3	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business; ISSN : 2288-4637 (Print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	8,333	23		Nguyễn Thị Yến
47	P47	Multivalued Strong Laws of Large Numbers for Triangular Arrays with Gap Topology	Duong Xuan Giap, Nguyen Van Huan, Bui Nguyen Tram Ngoc, Nguyen Van Quang	D. X. Giap, N. V. Quang	4	2	Journal of Convex Analysis ISSN 0944-6532 (printed edition) bullet ISSN 2363-6394 (electronic edition)	SCIE/Q2	Nafosted	1	22,5	54	11,250	27		Nguyễn Văn Quảng
48	P48	Baum-Katz's Type Theorems for Pairwise Independent Random Elements in Certain Metric Spaces	Nguyen Tran Thuan, Nguyen Van Quang	Nguyen Tran Thuan, Nguyen Van Quang	2	1,5	Acta Mathematica Vietnamica	ESCI/Q3	Nafosted	1	17,5	40,5	13,125	30	Tác giả Nguyễn Trần Thuận đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Văn Quảng
49	P49	Relation between water permeability and chloride diffusivity of concrete under compressive stress: Experimental Investigation and Mesoscale lattice modeling	T.T. Tran, D.T. Pham, M.N. Vuc, V.Q. Truong. X.B. Hoa N.L. Tran, T. Nguyen Sy, Q.D. To	Tran Ngoc Long	8	1	Construction and Building Materials/0950-0618	SCIE/Q1	Ministry of Education and Training of Vietnam	1	25	67,5	3,125	8		Trần Ngọc Long
50	P50	Extension of Eaves Theorem for Determining the Boundedness of Convex Quadratic Programming Problems	Huu-Quang Nguyen, Van-Bong Nguyen and Ruey-Lin Sheu	Nguyễn Hữu Quang	3	0,5	Taiwanese Journal of Mathematics; ISSN: 1027-5487 (print), 2224-6851 (online)	SCIE/Q2	Bộ KHCHN Đài Loan	1	22,5	54	3,750	9	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Hữu Quang
51	P51	On the convexity for the range set of two quadratic functions	Huu-Quang Nguyen, Ya-Chi Chu and Ruey-Lin Sheu	Nguyễn Hữu Quang	3	0,5	Journal of Industrial & Management Optimization; ISSN: 1547-5816 (print), 1553-166X (online)	SCIE/Q3	Bộ KHCHN Đài Loan	1	20	40,5	3,333	7	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Hữu Quang

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
52	P52	Efficiency of three advanced data-driven models for predicting axial compression capacity of CFDST columns	Viet-Linh Tran, Seung-Eock Kim	Viet-Linh Tran	2	0,5	Thin-Walled Structures/0263- 8231	SCIE/Q1	National Research Foundation of Korea (NRF) funded by the Korea government (MSIT) (No. 2018R1A2A2A0 5018524 and No. 2019R1A4A1021 702)	1	25	67,5	6,250	17	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Trần Việt Linh
53	P53	Practical artificial neural network tool for predicting the axial compression capacity of circular concrete-filled steel tube columns with ultra-high-strength concrete	Viet-Linh Tran, Duc-Kien Thai, Duy-Duan Nguyen	Viet-Linh Tran, Duc-Kien Thai, and Duy-Duan Nguyen	3	3	Thin-Walled Structures/0263- 8232	SCIE/Q1	Không	3	50	135	50,000	135		Trần Việt Linh
54	P54	A practical ANN model for predicting the PSS of two-way reinforced concrete slabs	Viet Linh Tran, Seung Eock Kim	Viet-Linh Tran	2	0,5	Engineering with Computers/ 1435- 5663	SCIE/Q1	National Research Foundation of Korea (NRF) funded by the Korea government (MSIT) (No. 2018R1A2A2A0 5018524 and No. 2019R1A4A1021 702)	1	25	67,5	6,250	17	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Trần Việt Linh
55	P55	Moment-rotation-temperature model of semi-rigid cruciform flush endplate connection in fire	Viet-Linh Tran	Viet-Linh Tran	1	1	Fire Safety Journal/0379- 7112	SCIE/Q1	Không	3	50	135	50,000	135		Trần Việt Linh
56	P56	A Site-Specific Response Analysis: A Case Study in Hanoi, Vietnam	Van-Quang Nguyen, Muhammad Aaqib, Duy-Duan Nguyen, Nguyen-Vu Luat and Duhee Park	Van-Quang Nguyen, Duy-Duan Nguyen	5	1	Applied Sciences/2076- 3417	SCIE/Q2	National research foundation of Korea	1	22,5	54	4,500	11	Cả 2 tác giả đều đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Văn Quang
57	P57	Large-strain consolidation analysis of PVD-installed soft soil considering the discharge capacity variation according to depth and time	Ba-Phu Nguyen, Ananta Man Singh Pradhan, Tan Hung Nguyen, Nhat-Phi Doan, Van-Quang Nguyen and Thanh-Canh Huynh	Van-Quang Nguyen	6	0,5	Engineering Computations/02 64-4401 / 1758-7077	SCIE/Q2	Trường Đại học công nghiệp TP.HCM	1	22,5	54	1,875	5	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Văn Quang
58	P58	Nonlinear seismic soil-structure interaction analysis of nuclear reactor building considering the effect of earthquake frequency content	Dong Van Nguyen, Dookie Kim, Duan Duy Nguyen	Nguyễn Duy Duẩn	3	1	Structures; 2352-0124	SCIE/Q1	The National Research Foundation of Korea (NRF)	1	25	67,5	8,333	23		Nguyễn Duy Duẩn
59	P59	A calibration of the material model for FRC	Duc-Kien Thai, Duy-Liem Nguyen, Duy-Duan Nguyen	Nguyễn Duy Duẩn	3	1	Construction and Building Materials; 0950-0618	SCIE/Q1	The National Research Foundation of Korea (NRF)	1	25	67,5	8,333	23		Nguyễn Duy Duẩn
60	P60	Bending strength diagnosis for corroded reinforced concrete beams with attendance of deterministic, random and fuzzy parameters	Thanh-Hung Nguyen, Anh-Thang Le and Duy-Duan Nguyen	Nguyễn Duy Duẩn	3	1	Journal of Structural Integrity and Maintenance; 2470-5322	ESCI/Q2	The Ministry of Education and Training, Vietnam	1	17,5	40,5	5,833	14		Nguyễn Duy Duẩn
61	P61	Evaluation of loading capacity of corroded reinforced concrete beams using experiment and finite element method	Thanh-Hung Nguyen, Manh-Hien Nghiem, Duy-Duan Nguyen	Nguyễn Duy Duẩn	3	1	Journal of Materials and Engineering Structures; 2170-127X	ESCI	The Ministry of Education and Training, Vietnam	1	17,5	40,5	5,833	14		Nguyễn Duy Duẩn
62	P62	Seismic Responses of NPP Structures Considering the Effects of Lead Rubber Bearing	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Cán Ngón	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Cán Ngón	2	2	Engineering, Technology and Applied Science Research; 2241-4487	ESCI	Không	3	25	68	25,000	68		Nguyễn Duy Duẩn
63	P63	Reliability assessment of steel-concrete composite beams considering metal corrosion effects	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Trọng Hà	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Trọng Hà	2	2	Advances in Civil Engineering; 1687-8094	SCIE/Q3	The Ministry of Education and Training, Vietnam	1	20	40,5	20,000	41		Nguyễn Duy Duẩn
64	P64	Effects of Corporate Governance and Earning Quality on Listed Vietnamese Firm Value	Hung Ngoc DANG, Cuong Duc PHAM, Thang Xuan NGUYEN, Hoa Thi Thanh NGUYEN	Nguyễn Thị Thanh Hòa	4	1	The Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4637 (print); 2288-4645 (online)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	6,250	17		Nguyễn Thị Thanh Hòa
65	P65	Optical bistability of partial reflection-coated thin film of oil red O	Quy Ho Quang, Luu Mai Van, Thanh Thai Doan, Kien Bui Xuan, Thang Nguyen Manh, AND Quang Ho Dinh	Ho Dinh Quang	6	1	Applied Optics/ ISSN: 1559-128X (print) ISSN: 2155-3165 (online)	SCIE/Q2	Không	3	40	108	6,667	18		Hồ Đình Quang
66	P66	Accumulation and partitioning of metals and metalloids in the halophytic saltmarsh grass, saltwater couch, Sporobolus virginicus	Thi Kim Anh Tran, Rafiquel Islam, Diep Le Van, Mohammad Mahmudur Rahman, Richard Man Kit Yu, Geoff R. MacFarlane	Thi Kim Anh Tran, Diep Le Van	6	1,5	Science of the Total Environment, ISSN: 0048-9697	SCIE/Q1	Không	3	50	135	12,500	34	Có một tác giả đứng tên 2 đơn vị	Lê Văn Điệp

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
67	P67	Chemical Compositions, Mosquito Larvicidal and Antimicrobial Activities of Leaf Essential Oils of Eleven Species of Lauraceae from Vietnam	Đào Thị Minh Châu, Nguyễn Thanh Chung, Lê Thị Hương, Nguyễn Huy Hùng, Isiaa A. Ogunwande, Do Ngoc Dai and William N. Setzer	Đào Thị Minh Châu, Lê Thị Hương	7	2	Plants, 9(5): 606; eISSN: 2223-7747	SCIE/Q1	Nafosted	1	25	67,5	7,143	19		Đào Thị Minh Châu
68	P68	Composition of essential oils from <i>Litsea firma</i> var. <i>austrorannamensis</i> from Vietnam	Do N. Dai, Nguyen T. T. Lam, Nguyen A. Dung, Le T. Huong, Dao T. M. Chau, and Isiaa A. Ogunwande	Nguyễn T.T. Lam, Nguyễn A. Dung, Lê T. Hương, Dao T.M. Chau	6	4	Chemistry of Natural Compounds, 56(3): 542-544; ISSN: 0009-3130 (Print), 1573-8388 (Online)	SCIE/Q3	Nafosted	1	20	40,5	13,333	27		Đào Thị Minh Châu
69	P69	Chemical Compositions, Mosquito Larvicidal and Antimicrobial Activities of Essential Oils from Five Species of <i>Cinnamomum</i> Growing Wild in North Central Vietnam	Do N. Dai, Nguyen T. Chung, Le T. Huong, Nguyen H. Hung, Dao T.M. Chau, Nguyen T. Yen and William N. Setzer	Lê Thị Hương, Đào Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Yên	7	3	Molecules, 25(6), 1303; eISSN 1420-3049	SCIE/Q1	Nafosted	1	25	67,5	10,714	29		Đào Thị Minh Châu
70	P70	Essential oils of <i>Cinnamomum doederleinii</i> var. <i>raoanensis</i> and <i>C. scalarinervium</i> from Vietnam	Do N. Dai, Le T. Huong, Dao T. M. Chau, Nguyen T. Nhan, Le T. Tung, Nguyen T. Thao, and Isiaa A. Ogunwande	Lê T. Hương, Dao T. M. Chau	7	2	Chemistry of Natural Compounds, 56(2): 351-353; ISSN: 0009-3130 (Print), 1573-8388 (Online)	SCIE/Q3	Nafosted	1	20	40,5	5,714	12		Đào Thị Minh Châu
71	P71	A new species of phytotelm breeding frog (Anura: Rhacophoridae) from the Central Highlands of Vietnam	JODI J. L. ROWLEY, DUONG THI THUY LE, HUY DUC HOANG, TRUNG TIEN CAO & VINH QUANG DAU	Cao Tien Trung	5	1	Zootaxa 1175-5326	SCIE/Q2	Đề tài cấp bộ B2018-TDV-11	1	22,5	54	4,500	11		Cao Tiến Trung
72	P72	Empirical Examination of Factors Influencing the Adoption of Green Building Technologies: The Perspective of Construction Developers in Developing Economies	Quangdung Tran, Sajjad Nazir, Tu-Hieu Nguyen, Ngoc-Khoa Ho, Tuan-Hai Dinh, Viet-Phuong Nguyen, Manh-Hung Nguyen, Quoc-Khanh Phan and The-Son Kieu	Nguyễn Mạnh Hùng	9	1	Sustainability/ISSN: 2071-1050	SCIE/Q2	Nafosted 502.02-2018.39	1	22,5	54	2,500	6		Nguyễn Mạnh Hùng
73	P73	Essential oils of <i>Zingiber</i> Species from Vietnam: Chemical compositions and Biological activities	Lê Thị Hương, Nguyễn Thanh Chung, Trinh Thị Hương, Ly Ngoc Sam, Nguyễn Huy Hùng, Isiaa Ajani Ogunwande, Do Ngoc Dai, Lê Duy Linh and William N. Setzer	Lê Thị Hương, Lê Duy Linh	9	2	Plants, 9(10): 1269; eISSN: 2223-7747	SCIE/Q1	Nafosted grant number 106.03-2017.328	1	25	67,5	5,556	15		Lê Thị Hương
74	P74	<i>Premna</i> species in Vietnam: Essential oil compositions and mosquito larvicidal activities	Nguyễn Huy Hùng, Lê Thị Hương, Nguyễn Thanh Chung, Nguyễn Công Trường, Do Ngoc Dai, Prabodh Satyal, Thieu Anh Tai, Vu Thi Hien and William N Setzer	Lê Thị Hương	9	1	Plants, 9(9), 1130; eISSN: 2223-7747	SCIE/Q1	Nafosted grant number 106.03-2019.25	1	25	67,5	2,778	8		Lê Thị Hương
75	P75	<i>Loxostigma puhoatense</i> (Gesneriaceae), a new species from north central Vietnam	Ngọc-Sâm Lý, Danh-Hùng Nguyễn, Ti-Huong Lê, Minh-Hoi Trần, Ngọc-Đài Đỗ, Bá-Vương Trương, Stephen Maciejewski	Lê Thị Hương	7	1	PhytoKeys, 151, 49-57; ISNS: 1314-2011 (Print); 1314-2003 (Online)	SCIE/Q2	Không	3	40	108	5,714	15		Lê Thị Hương
76	P76	<i>Camellia puhoatensis</i> (Sect. <i>Archecamellia</i> - Theaceae), A new species from Vietnam	Danh-Hùng Nguyễn, Văn-Dũng Lương, Ti-Huong Lê, Quốc-Tánh Trần, Ngọc-Đài Đỗ, Ngọc-Sâm Lý	Lê Thị Hương	6	1	PhytoKeys, 153, 1-11; ISNS: 1314-2011 (Print); 1314-2003 (Online)	SCIE/Q2	Không	3	40	108	6,667	18		Lê Thị Hương
77	P77	Antimicrobial activity and Chemical Constituents of Essential oil from the Leaves of <i>Alpinia globosa</i> and <i>Alpinia tonkinensis</i>	Do Ngoc Dai, Lê Thị Hương, Nguyễn Huy Hùng, Hoàng Van Chinh and Isiaa Ajani Ogunwande	Lê Thị Hương	5	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 23(2): 332-330; ISSN: 0972-060X (Print); 0976-5026 (Online)	SCIE/Q4	Không	3	30	81	6,000	16		Lê Thị Hương
78	P78	Chemical Composition and larvicidal activity of essential oil from the rhizomes of <i>Amomum rubidum</i> growing in Vietnam	Lê T. Hương, Ly N. Sam, Cao N. Giang, Do N. Dai, Isiaa A. Ogunwande	Lê T. Hương	5	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 23(2): 405-413; ISSN: 0972-060X (Print); 0976-5026 (Online)	SCIE/Q4	Không	3	30	81	6,000	16		Lê Thị Hương
79	P79	Antimicrobial, larvicidal activities and Constituents of the leaf essential oil of <i>Magnolia coco</i> (Lour.) DC	Nguyễn T. Chung, Lê T. Hương, and Isiaa A. Ogunwande	Lê T. Hương	3	1	Records of Natural Products, 14(5): 372-377; eISSN: 1307-6167	SCIE/Q3	Không	3	30	81	10,000	27		Lê Thị Hương
80	P80	Chemical compositions of <i>Actinodaphne pilosa</i> Essential oils from Vietnam, Mosquitoe Larvicidal Activity and Antimicrobial Activity	Nguyễn Thanh Chung, Lê Thị Hương, Nguyễn Huy Hùng, Trần Minh Hoi, Do Ngoc Dai, and William N. Setzer	Lê Thị Hương	6	1	Natural Product Communication, 15(4): 1-6; ISSN: 1555-9475 (Online), 1934-578X (Print)	SCIE/Q4	Nafosted under grant number: 106.03-2018.02	1	20	40,5	3,333	7		Lê Thị Hương
81	P81	Mosquito larvicidal activity of the essential oil of <i>Zingiber collinsi</i> against <i>Aedes albopictus</i> and <i>Culex quinquefasciatus</i>	Lê T. Hương, Trinh T. Hương, Nguyễn T.T. Hương, Nguyễn H. Hùng, Phạm T.T. Đạt, Ngô X. Luong, and Isiaa A. Ogunwande	Lê T. Hương	7	1	Journal of Oleo Science, 69(2): 153-160; ISSN: 1347-3352 (Online), 1345-8957 (Print)	SCIE/Q2	Nafosted under grant number 106.03-2017.328	1	22,5	54	3,214	8		Lê Thị Hương
82	P82	Essential oil compositions of three invasive <i>Conyza</i> species collected in Vietnam and their larvicidal activities against <i>Aedes aegypti</i> , <i>Aedes albopictus</i> , and <i>Culex quinquefasciatus</i>	Trần Minh Hoi, Lê Thị Hương, Hoàng Van Chinh, Dang Viet Hau, Prabodh Satyal, Thieu Anh Tai, Do Ngoc Dai, Nguyễn Huy Hùng, Vu Thi Hien and William N Setzer	Lê Thị Hương	10	1	Molecules, 25(19), 4576; eISSN 1420-3049	SCIE/Q1	Nafosted under grant number: 106.03-2019.315	1	25	67,5	2,500	7		Lê Thị Hương
83	P83	Chemical compositions and Antimicrobial Activity of the Rhizome Essential oil of <i>Curcuma sahyunhensis</i> from Vietnam	Ly Ngoc Sam, Lê Thị Hương, Phan Nhat Minh, Bui The Vinh, Do Ngoc Dai, William N. Setzer, Isiaa Ajani Ogunwande	Lê T. Hương	7	1	Journal of Essential oil Bearing Plants, 23(4): 803-809; ISSN: 0972-060X (Print); 0976-5026 (Online)	SCIE/Q4	Đề tài cấp tỉnh Contract no. 06/2018/HD-ĐTKHCN, dated 25 July 2018	1	20	40,5	2,857	6		Lê Thị Hương
84	P84	Chemical Composition and Antimicrobial Activity of Essential Oil from the Stem of <i>Magnolia coco</i> (Lour.) DC. from Vietnam	Nguyễn T. Chung, Lê T. Hương, and Isiaa A. Ogunwande	Lê T. Hương	3	1	Journal of Essential oil Bearing Plants; 23(4): 669-677; ISSN: 0972-060X (Print); 0976-5026 (Online)	SCIE/Q4	Không	3	30	81	10,000	27		Lê Thị Hương

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
85	P85	Chemical composition and Larvicidal activity of essential oils from Zingiber montanum (J.koenig) Link ex. A. Dietr. against three mosquito vectors	Le T Huong, Trinh T Huong, Nguyen TT Huong, Nguyen H Hung, Pham TT Dat, Ngo X Luong & Isiaka A Ogunwande	Le T. Huong	7	1	Boletín Latinoamericano y del Caribe de Plantas Medicinales y Aromáticas, 19(6): 569-579; ISSN: 0717- 7917	SCIE/Q3	Nafosted	1	20	40,5	2,857	6		Lê Thị Hương
86	P86	Chemical Compositions and Antimicrobial Activity of Essential Oils from Anomum velutinum X.E.Ye, Škormiček & N.H.Xia (Zingiberaceae) from Vietnam	Le Thi Huong, Le Duy Linh, Do Ngoc Dai, and Isiaka Ajani Ogunwande	Le Thi Huong , Le Duy Linh	4	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants/ISSN: 0972-060X (Print); 0976-5026 (Online)	SCIE/Q4	Không	3	30	81	15,000	41		Lê Thị Hương
87	P87	Callicarpa species from central Vietnam: Essential oil compositions and mosquito larvicidal activities,	Nguyen Huy Hung, Le Thi Huong, Nguyen Thanh Chung, Nguyen Thi Hoai Thuong, Prabodh Satyal, Nguyen Anh Dung, Thieu Anh Tai and William N. Setzer	Le Thi Huong, Nguyen Anh Dung	8	2	Plants, 9(10): 113; eISSN: 2223-7747	SCIE/Q1	Nafosted Project No 106.03-2019.25.	1	25	67,5	6,250	17		Lê Thị Hương
88	P88	Estimation of long-term external nutrient loading from watersheds to Lake Biwa by a combined rainfall-runoff model and loading-discharge curve approach	Huu Le Tien, Kenji Okubo, Phuong Ho Thi and Mitsuyo Saito	Ho Thi Phuong	4	1	Hydrological Research Letters/ 1882-3416	ESCI/Q2	Okayama University (No. 7772)	1	17,5	40,5	4,375	10		Hồ Thị Phương
89	P91	PMAO-assisted thermal decomposition synthesis of high-stability ferrofluid based on magnetite nanoparticles for hyperthermia and MRI applications	Thi Kim Oanh Vuong, The Tam Le, Hai Doan Do, Xuan Truong Nguyen, Xuan Ca Nguyen, Thi Thu Vu, Trong Lu Le, Dai Lam Tran	Le The Tam	8	1	Journal of Materials Chemistry and Physics/ISSN: 0254-0584	SCIE/Q2	Đề tài quỹ Nafosted	1	22,5	54	2,813	7		Lê Thế Tâm
90	P92	Crosslinking process and characteristics of UV-curable acrylate/Fe3O4-Ag nanocomposite coating	Thien Vuong Nguyen, Truc Vy Doa, Manh Hung Hae, Hai Khoa Le, The Tam Le, Thi Ngoc Linh Nguyen, Xuan Thang Dam, Le Trong Lua, Dai Lam Tran, Quoc Trung Vu, Duc Anh Dinh, Tran Chien Dang, Phuong Nguyen -Tri	Le The Tam	13	0,5	Progress in Organic Coatings/ISSN: 0300-9440	SCIE/Q1	Đề tài quỹ Nafosted	1	25	67,5	0,962	3	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Lê Thế Tâm
91	P93	The Role of Organic and Inorganic UV-absorbents on Photopolymerization and Mechanical Properties of Acrylate-urethane Coating	Thien Vuong Nguyen, Phuong Nguyen -Tri, Sohrab Azizi, Tran Chien Dang, Duc Minh Hoang, Thu Ha Hoang, Thi Linh Nguyen, Thuy Thi Le Bui, Viet Hung Dang, Ngoc Linh Nguyen, The Tam Le, Thi Ngoc Linh Nguyen, Quoc Trung Vu, Dai Lam Tran, Thi My Linh Dang, Le Trong Lua	Le The Tam	16	1	Journal Materials Today Communications/ISSN: 2352-4928	SCIE/Q2	Đề tài quỹ Nafosted	1	22,5	54	1,406	3		Lê Thế Tâm
92	P94	Supercritical CO2 Extraction and Characterization of Agarwood Extract Derived-from Vietnamese Aquilaria crassna Woodchips	Trung-Hieu Pham, Quang Le Dang, The-Tam Le and Hoang Dinh Vu	Le The Tam	4	1	Chiang Mai Journal of Science/ISSN 0125-2526	SCIE/Q4	Đề tài Bộ	1	20	40,5	5,000	10		Lê Thế Tâm
93	P95	The effect of metal corrosion on the structural reliability of the Pre-engineered steel frame	Ngoc-Long Tran, Trong-Ha Nguyen	Ngoc-Long Tran, Trong-Ha Nguyen	2	2	Journal of Materials and Engineering Structures « JMES »/2170-127X	ESCI/Không xếp hạng	B2020-TDV-05	1	17,5	40,5	17,500	41		Nguyễn Trọng Hà
94	P96	Global Sensitivity Analysis of In-plane Elastic Buckling of Steel Arches	Trong-Ha Nguyen	Trong-Ha Nguyen	1	1	Eng. Technol. Appl. Sci. Res/1792-8036	ESCI/Không xếp hạng	không	3	25	68	25,000	68		Nguyễn Trọng Hà
95	P97	Femtosecond supercontinuum generation around 1560 nm in hollow-core photonic crystal fibers filled with carbon tetrachloride	Van Thuy Hoang, Rafal Kasztelan, Grzegorz Stepniewski, Khoa Dinh Xuan, Van Cao Long, Marek Trippenbach, Mariusz Klimczak, Ryszard Buczyński AND Jacek Pniowski	Đinh Xuân Khoa	9	1	Applied Optics ISSN 2155-3165	SCIE/Q2	Đề tài cấp nhà nước	1	22,5	54	2,500	6		Đinh Xuân Khoa
96	P98	Supercontinuum generation in all-normal dispersion suspended core fiber infiltrated with water	Trung Le Canh, Van Thuy Hoang, Hieu Le Van, Dariusz Pysz, Van Cao Long, Thuan Bui Dinh, Dung Tien Nguyen, Quang Ho Dinh, Mariusz Klimczak, Rafal Kasztelan, Jacek Pniowski, Ryszard Buczyński, and Khoa Xuan Dinh	Trung Le Canh, Van Thuy Hoang, Thuan Bui Dinh, Dung Tien Nguyen, Quang Ho Dinh, Khoa Xuan Dinh	13	5,5	Optical Materials Express ISSN 2159-3930	SCIE/Q1 IF: 3.064	Đề tài cấp nhà nước	1	25	67,5	10,577	29	Tác giả Văn Thuy Hoàng đứng tên nhiều đơn vị	Đinh Xuân Khoa
97	P99	Antiresonant fibers with single- and double-ring capillaries for optofluidic applications	Van Thuy Hoang, Dominik Dobrakowski, Grzegorz Stepniewski, Rafal Kasztelan, Dariusz Pysz, Khoa Xuan Dinh, Mariusz Klimczak, Mateusz Śmietana, and Ryszard Buczyński	Đinh Xuân Khoa	9	1	Optics Express ISSN 1094-4087	SCIE/Q1	Đề tài cấp nhà nước	1	25	67,5	2,778	8		Đinh Xuân Khoa
98	P100	Controllable ultraslow optical solitons in a degenerated two-level atomic medium under EIT assisted by a magnetic field	Dong Hoang Minh, nga Luong thi Yen, Khoa Dinh Xuan & Bang Nguyen Huy	Luong Thi Yen Nga, Dinh Xuan Khoa and Nguyen Huy Bang	4	3	Scientific Reports/2045-2322	SCIE/Q1	Đề tài cấp nhà nước/MS: ĐTDLCN.17/17	1	25	67,5	18,750	51		Nguyễn Huy Bằng
99	P101	Modifying optical properties of three-level V-type atomic medium by varying external magnetic field	Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	2	2	Physica Scripta/0031-8949	SCIE/Q2	Đề tài Cấp Bộ/ MS: B2020-TDV-03	1	22,5	54	22,500	54		Lê Văn Đoài
100	P102	Controlling self-Kerr nonlinearity with an external magnetic field in a degenerate two-level inhomogeneously broadened medium	Nguyen Huy Bang, Dinh Xuan Khoa, Le Van Doai	Nguyen Huy Bang, Dinh Xuan Khoa, Le Van Doai	3	3	Physics Letters A/0375-9601	SCIE/Q2	Không	3	40	108	40,000	108		Lê Văn Đoài
101	P103	Role of incoherent pumping field on control of optical bistability in a closed three-level ladder atomic system	Le Van Doai	Le Van Doai	1	1	European Physical Journal D/1434-6060	SCIE/Q3	Đề tài Cấp Bộ/ MS: B2020-TDV-03	1	20	40,5	20,000	41		Lê Văn Đoài

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
102	P104	The effect of giant Kerr nonlinearity on group velocity in a six-level inverted-Y atomic system	Le Van Doai	Le Van Doai	1	1	Physica Scripta/0031-8949	SCIE/Q2	Không	3	40	108	40,000	108		Lê Văn Doài
103	P106	Photosynthetic Responses of Invasive Acacia Mangium and Co-Existing NATIVE Heath Forest Species to Elevated Temperature and Co2 Concentrations	Mohamad Hilmi Ibrahim, Rahayu Sukmaria Sukri, Kushan Udayanga Tennakoon, Quang-Vuong Le, and Faizah Metali	Quang-Vuong Le	5	1	Journal of Sustainable Forestry 1054-9811	SCIE/Q2	Brunei Research Council [UBD/BRC/11]; the UBD research grant [UBD/PNC2/2/RG/1(204)]; and the Universiti Brunei Darussalam (UBD) Graduate Research Scholarship to MHI	1	22,5	54	4,500	11		Lê Quang Vượng
104	P107	Constituents of essential oils from the leaf, fruit, and flower of Decaspermum parviflorum (Lam.) J. Scott	Tran Hau Khanh, Pham Hong Ban, Tran Minh Hoi	Phạm Hồng Ban	3	1	Archives of Pharmacy Practice 2320-5210	ESCI/Không xếp hạng	Không	3	25	68	8,333	23		Phạm Hồng Ban
105	P108	Analysis of Essential Oils from Leaf of Syzygium hancei Merr. & Perry, Syzygium caryophyllatum (L.) Alston and Syzygium lineatum (DC.) Merr. & Perry from Vietnam	Tran Hau Khanh, Pham Hong Ban	Phạm Hồng Ban	2	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants 0972-060X	SCIE/Q4	Ha Tinh Foundation for Science and Technology Development Viet Nam under grant number: 2570/QĐ-UBND	1	20	40,5	10,000	20		Phạm Hồng Ban
106	P109	Henicorhynchus? thaitui, a new species of cavefish from Central Vietnam (Teleostei, Cyprinidae)	Dinh Tao Nguyen, Anh Tuan Ho, Ngoc Tao Hoang, Hua Wu1, E Zhang	Hồ Anh Tuấn	5	1	ZooKeys 1313-2970	SCIE/Q2	B2019-TDV -02	1	22,5	54	4,500	11		Hồ Anh Tuấn
107	P110	Facile fabrication of Fe3O4@poly(acrylic) acid-based ferrofluid with highly magnetic resonance imaging (MRI) contrast effect	The Tam Le, Hoa Du Nguyen, Thi Ngoc Linh Nguyen, Thi Hong Tuyet Phan, Dinh Quang Ho, Thien Vuong Nguyen, Mrs. Thi Thu Hiep Le, Thi Kim Oanh Vuong, Khoa Hai Le, Duc Duong La, Trong Lu Le and Lam Dai Tran	Le The Tam, Nguyen Hoa Du Nguyen, Phan Thi Hong Tuyet, Ho Dinh Quang, Le Thi Thu Hiep	12	5	Chemistryselect/Online ISSN: 2365-6549	SCIE/Q2	Đề tài Bộ B2019-TDV-03	1	22,5	54	9,375	23		Nguyễn Hoa Du
108	P111	Biological durability, cytotoxicity and MRI image contrast effects of chitosan modified magnetic nanoparticles	The Tam Le, Hoa Du Nguyen, Thi Ngoc Linh Nguyen, Thien Vuong Nguyen, Phan Thi Hong Tuyet, Thi Hai Hoa Nguyen, Quoc Thang Nguyen, Thu Ha Hoang, Tran Chien Dang, Bui Le Minh, Le Trong Lu, Duc Duong La, Sheshanath V. Bhosale, and Dai Lam Tran	Le The Tam, Nguyen Hoa Du, Phan Thi Hong Tuyet	14	3	Journal of Nanoscience and Nanotechnology/EI/ISSN: 1533-4899 (Online)	SCIE/Q3	Đề tài Bộ B2019-TDV-03	1	20	40,5	4,286	9		Nguyễn Hoa Du
109	P112	A mollification method for backward time-fractional heat equation	Nguyen Van Duc, Pham Quy Muoi & Nguyen Van Thang	Nguyễn Văn Đức	3	1	Acta Mathematica Vietnamica; ISSN: 0251-4184; e-ISSN: 2315-4144	ESCI/Q3	Nafosted	1	17,5	40,5	5,833	14		Nguyễn Văn Đức
110	P113	Regularization of backward time-fractional parabolic equations by Sobolev - type equations	Dinh Nho Hao, Nguyen Van Duc, Nguyen Van Thang, Nguyen Trung Thanh	Nguyễn Văn Đức	4	1	"Inverse and Ill-Posed Problems; Online ISSN: 1569-3945 Print ISSN: 0928-0219 IF 0.926"	SCIE/Q3	Nafosted	1	20	40,5	5,000	10		Nguyễn Văn Đức
111	P114	Transformation Chlorophyll a of Spirulina platensis to Chlorin e6 Derivatives and Several Applications	Hoa Thi Hai Bui; Tam Thi Pham; Hien Thi Thu Nguyen; Trung Minh Do; Vu Thi Nga; Nguyen Duy Bac; Vu Thi Bich Huyen; Hai Minh Le; Quang Canh Tran	Hai Minh Le	9	1	Open Access Macedonian Journal of Medical Sciences ISN: 1857 - 9655	Scopus/Q3	Ministry of Education and Training of Vietnam	1	15	40,5	1,667	5		Lê Minh Hải
112	P115	Antioxidative response of Glycine max (L.) Merr. cv. Namdan to drought stress.	Van-Chung Mai, Thi-Kim-Dung Le, Thi-Kim-Chi Nguyen	Mai Văn Chung	3	1	Indian Journal of Agricultural Research/ 0367-8245 / 0976-058X	Scopus/Q3	Không	3	20	54	6,667	18		Mai Văn Chung
113	P116	Efficient self-assembly of heterometallic triangular necklace with strong antibacterial activity	Gui-Yuan Wu, Xueliang Shi, Hoa Phan, Hang Qu, Yi-Xiong Hu, Guang-Qiang Yin, Xiao-Li Zhao, Xiaopeng Li, Lin Xu, Qilin Yu & Hai-Bo Yang	Phan Văn Hòa	11	1	Nature Communications; 2041-1723	SCIE/Q1	NSFC/China (Nos. 21572066 and 21625202)/Innovation Program of Shanghai Municipal Education Commission (No. 2019-01-07-00-05-E00012), NSFC/China (Nos. 31870139)	1	25	67,5	2,273	6		Phan Văn Hòa
114	P117	Magnetism and electrical conductivity of molecular semiconductor, [FeII(DMF)4(TCNQ)2](TCNQ)2, with fractionally charged TCNQ units	ÖktenÜngör, HoaPhan, Eun SangChoi, Judith K.Roth, Michael Shatruk	Phan Văn Hòa	5	0,5	Journal of Magnetism and Magnetic Materials; 0304-8853/ 1873-4766	SCIE/Q2	National Science Foundation (award CHE-1464955). The Mössbauer Agreement (DMR-1157490) and the State of Florida	1	22,5	54	2,250	5	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Phan Văn Hòa
115	P118	Contractor's Attitude towards Risk and Risk Management in Construction in Two Western Provinces of Vietnam	Van Tien Phan	Phan Văn Tiến	1	1	Engineering, Technology and Applied Science Research (eISSN: 1792-8036)	ESCI/ Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến
116	P119	Elastic and Deformation Characteristics of MSWI Bottom Ash for Road Construction	Van Tien Phan, Thi Thu Hien Nguyen	Van Tien Phan, Thi Thu Hien Nguyen	2	2	Engineering, Technology and Applied Science Research (eISSN: 1792-8036)	ESCI/ Không xếp hạng	Không	3	25	68	25,000	68		Phan Văn Tiến

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
117	P120	ICT Integration in Developing Competence for Pre-Service Mathematics Teachers A Case Study from Six Universities in Vietnam	Trung Tran, Hung Phan Anh, Hong Van Le, Hung Thanh Nguyen	Phan Anh Hùng	4	1	International Journal of Emerging Technologies in Learning (IJET) eISSN: 1863-0383	ESCI/Q3	Không	3	25	68	6,250	17		Phan Anh Hùng
118	P121	A min-conflicts algorithm for maximum stable matchings of the hospitals/residents problem with ties	Nguyen Thi Uyen, Nguyen Long Giang, Truong-Thang Nguyen, Hoang Huu Viet	Nguyen Thi Uyen, Hoang Huu Viet	4	2	In Proceedings of RIVF 2020, IEEE Xplore, ISBN 978-1-7281-5377-3	Conference Paper/Scopus	Không	3	20	54	10,000	27		Hoàng Hữu Việt
119	P122	Finding Maximum Stable Matchings for the Student-Project Allocation Problem with Preferences over Projects	Hoang Huu Viet, Le Van Tan, and Son Thanh Cao	Hoang Huu Viet, Le Van Tan, and Son Thanh Cao	3	3	Communications in Computer and Information Science/ISSN: 1865-0929	Scopus/Q3	Không	3	20	54	20,000	54		Hoàng Hữu Việt
120	P123	Synthesis and deposition of Silver nanostructures on the silica microsphere by a laser-assisted photochemical method for SERS applications	Thanh Binh Pham, Thuy Van Nguyen, Thi Hong Cam Hoang, Huy Bui, Thanh Son Pham, Van Phu Nguyen, and Van Hoi Pham	Nguyễn Văn Phú	7	1	Photonics Letters of Poland; 2080-2242	ESCI/Q3	Nafosted project No. 103.03-2017.335 /No.UDPTCN02/19-21.	1	17,5	40,5	2,500	6		Nguyễn Văn Phú
121	P124	Factors Affecting Academic Performance of First-Year University Students: A Case of a Vietnamese University	Hien Thu Thi Le, Hang Thu Thi Nguyen, Thuy Phuong La Trinh Tuyet Thi Le, Nhi Thi Nguyen, Tram Phuong Thuy Nguyen, Trung Tran	Nhi Thi Nguyen	7	1	International Journal of Education and Practice ISSN(c): 2310-3868 ISSN(p): 2311-6897	Scopus/Q3	Không	3	20	54	2,857	8		Nhi Thi Nguyen
122	P125	Viewpoints of Teachers of Natural Science Subjects on STEM Education at the Secondary School Level in Vietnam	Nhi Thi Nguyen	Nhi Thi Nguyen	1	1	International Journal of Innovation, Creativity and Change ISSN 2201-1323	Scopus/Q3	Không	3	20	54	20,000	54		Nhi Thi Nguyen
123	P126	Measured and forecast settlements of buildings near deep pits in Vietnam	N.S. Nikiforova, Nguyen Van-Hoa, G.V. Alekseev	Nguyễn Văn Hòa	3	0.5	Journal of Physics: Conference Series/ ISSN: 1742-6588/ e-ISSN 1742-6596	Scopus/Không xếp hạng	Không	3	20	54	3,333	9	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Văn Hòa
124	P127	Calculating the maximum pressure on the diaphragm wall subjected to seismic loading accounting for geotechnical conditions of Vietnam	Nadezhda Nikiforova, Nguyen Van-Hoa	Nguyễn Văn Hòa	2	0.5	IOP Conference Series: Materials Science and Engineering/ISSN:1757-8981/E-ISSN:1757-899X	Scopus/Không xếp hạng	Không	3	20	54	5,000	14	Tác giả đứng tên 2 đơn vị	Nguyễn Văn Hòa
125	P128	Assessment of the level of accountability in the Context of Development of Autonomy of Public Universities in Vietnam	Pham Le Cuong, Nguyen Thi Thu Hang, Pham Dinh Manh, Phan Quoc Lam, Pham Minh Hung	Pham Le Cuong, Nguyen Thi Thu Hang, Pham Dinh Manh, Phan Quoc Lam, Pham Minh Hung	5	5	International Journal of Criminology and Sociology ISSN (online): 1929-4409	Scopus/Q4	Không	3	20	54	20,000	54		Phạm Lê Cường
126	P129	Improve Teaching Capacity at Private Universities in Ho Chi Minh City, Vietnam According to AUN-QA	Phan Quoc Lam, Vo Van Tuan, Duong Thi Thanh Thanh	Phan Quoc Lam, Duong Thi Thanh Thanh	3	2	International Journal of Cognitive Research in Science, Engineering and Education ISSN 2334-847X (Printed) ISSN 2334-8496 (Online)	Scopus/Q2	Không	3	20	54	13,333	36		Dương Thị Thanh Thanh
127	P130	Ostering of professional group leaders at primary schools competency - based approach	Duong Thi Thanh Thanh, Phan Quoc Lam, Ho Quang Hoa, Phung Quang Duong	Duong Thi Thanh Thanh, Phan Quoc Lam, Phung Quang Duong	4	3	PalArch's Journal of Archaeology of Egypt/Egyptology ISSN: 1567-214X	Scopus/Q3	Không	3	20	54	15,000	41		Dương Thị Thanh Thanh
128	P131	Single Mothers' Livelihoods in Rural north central Vietnam struggles for a good life	Nguyen Tuan Anh, Vo Thi Cam Ly, Vu Thi Binh Minh	Vo Thi Cam Ly	3	1	European Journal of East Asian Studies E-ISSN: 1570-0615 Print ISSN: 1568-0584	Scopus/Q2	Không	3	20	54	6,667	18		Võ Thị Cẩm Ly
129	P132	Instructing Third-Year Chemistry Pedagogical Students to Practice Extracting Eucalyptus Essential Oil by Approaching CDIO Teaching	Cao Cu Giac, Le Thi Thu Hiep	Cao Cu Giac, Le Thi Thu Hiep	2	2	International Journal on Emerging Technologies 0975-8364/ 2249-3255	Scopus/Q4	Không	3	20	54	20,000	54		Cao Cự Giác
130	P133	Effect of Chemical Characteristics of Soil on Orange Productivity: A Case Study of Nghe An Province, Vietnam	Nguyen Thi Hoai, Hoang Thi Thuy, Nguyen Thi Thuy Ha, Takahashi Kazuya, Nguyen Thi Trang Thanh, Hoang Phan Hai Yen, Nguyen Thi Viet Ha, Nguyen Nam Thanh, Vo Thi Thu Ha, Phan Thi Quynh Nga, Hoang Anh The, Binh Thai Phan, Indra Prakash, Tran Thi Tuyen	Nguyen Thi Hoai, Hoang Thi Thuy, Nguyen Thi Thuy Ha, Nguyen Thi Trang Thanh, Hoang Phan Hai Yen, Nguyen Thi Viet Ha, Nguyen Nam Thanh, Vo Thi Thu Ha, Phan Thi Quynh Nga, Hoang Anh The, Binh Thai Phan, Indra Prakash, Tran Thi Tuyen	14	11	Indian Journal of Ecology 0304-5250.	Scopus/Q4	Không	3	20	54	15,714	42		Trần Thị Tuyền
131	P134	Ecosystem Services in Mountainous Area: A Case Study of Nghe an, Vietnam	Hoang Phan Hai Yen, Nguyen Thi Viet Ha, Binh Thai Pham, Indra Prakash, Lai Van Manh, Nguyen Thi Thuy Dung, Phan Bui Quoc Manh, Tran Thi Tuyen	Hoang Phan Hai Yen, Nguyen Thi Viet Ha, Tran Thi Tuyen	8	3	Indian Journal of Ecology 0304-5250.	Scopus/Q4	"Research on scientific, practical basis and proposing to build a green economy model at commune level in Lam river basin", code kc08.11/16-20. We thank to this support to the project finding agency	1	15	40,5	5,625	15		Trần Thị Tuyền

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (niết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
132	P136	Improved flood susceptibility mapping using a be integrated with ensemble learning techniques	Binh Thai Pham, Abolfazl Jaafari, Tran Van Phong, Hoang Phan Hai Yen, Tran Thi Tuyen, Vu Van Luong, Huu Duy Nguyen, Hiep Van Le, Loke Kok Foong	Hoang Phan Hai Yen, Tran Thi Tuyen, Vu Van Luong	9	3	Geoscience Frontiers;1674-9871	SCIE/Q1	Đề tài NAFOSTED	1	25	67,5	8,333	23		Trần Thị Tuyền
133	P137	Population dynamics of a Sonneratia caseolaris stand in the Lam River estuary of Vietnam: a restoration perspective	Tuyen Thi Tran, Kazuya Takahashi, Hien Huu Nguyen, Ha Thi Thuy Nguyen, Thanh Thi Trang Nguyen & Shirou Matsunami	Tuyen Thi Tran, Kazuya Takahashi, Hien Huu Nguyen, Ha Thi Thuy Nguyen, Thanh Thi Trang Nguyen	6	4	Landscape and Ecological Engineering: 1860-1871	SCIE/Q3	Không	3	30	81	20,000	54		Trần Thị Tuyền
134	P138	A max-conflicts based heuristic search for the stable marriage problem with ties and incomplete lists	Hoang Huu Viet, Nguyen Thi Uyen, Seung Gwan Lee, Tac Choong Chung Le Hong Trang	Hoang Huu Viet, Nguyen Thi Uyen	5	2	ISSN: 1572-9397	SCIE/Q2	Nafosted	1	22,5	54	9,000	22		Hoàng Hữu Việt
135	P139	Internal Quality Assurance of Initial Teacher Education Programmes in Vietnam: A Descriptive Study	Thanh Thai Van, Thu Hung Phan	Thu Hung Phan	02	01	International Journal of Innovation, Creativity and Change. (Print) ISSN 2201-1315 (Online) ISSN 2201-1323	Scopus/Q3	Không	3	20	54	10,000	27		Phan Hùng Thư
136	P140	Content and Language Integrated Learning (CLIL) Mathematics at the Vietnamese High School	Thanh Thai Van, Thu Hung Phan, Ngoc Van Nguyen, Binh Thi Le	Thu Hung Phan	04	01	Universal Journal of Educational Research ISSN: 2332-3205 (Print) ISSN: 2332-3213 (Online)	Scopus/Q4	Không	3	20	54	5,000	14		Phan Hùng Thư
137	P141	Optimal Compensation of Axial Shortening in Tall Buildings by Differential Evolution	Duc-Xuan Nguyen, Hoang-Anh Pham	Nguyễn Đức Xuân	2	1	Lecture Notes in Civil Engineering/ISSN:2366-2557E-ISSN:2366-2565	Scopus/Q4	Không	3	20	54	10,000	27		Nguyễn Đức Xuân
138	P142	An efficient differential-evolution-based moving compensation optimization approach for controlling differential column shortening in tall buildings	Hoang-Anh Pham, Duc-Xuan Nguyen, Viet-HungTruong	Nguyễn Đức Xuân	3	1	Expert Systems with Applications 0957-4174	SCIE/Q1	Không	3	50	135	16,667	45		Nguyễn Đức Xuân
139	P143	Analysis and Selection of Creep Models for Concrete Structures in Tropical Regions	Ngoc-Long Tran,Trong-Ha Nguyen, and Van-Phuc Phan	Trần Ngọc Long	3	3	Materials Science and Engineering/ISSN:1757-8981/E-ISSN:1757-899X	Scopus/Không xếp hạng	Không	3	20	54	20,000	54		Trần Ngọc Long
140	P144	Reliability assessment of Buckling Strength for Battered Built-up Columns steel considering shear deformations	Trong-Ha Nguyen, Ngoc-Long Tran and Van-Phuc Phan	Trong-Ha Nguyen, Ngoc-Long Tran and Van-Phuc Phan	3	3	Materials Science and Engineering/ISSN:1757-8981/E-ISSN:1757-899X	Scopus/Không xếp hạng	Không	3	20	54	20,000	54		Trần Ngọc Long
141	P145	Machine Learning-Based Model For Predicting Concrete Compressive Strength	Tu Trung Nguyen, Long Tran Ngoc, Hoang Hiep Vu, Tung Pham Thanh	Trần Ngọc Long	4	1	International Journal of GEOMATE ISSN: 2186-2982 (P), 2186-2990 (O)	ESCI/Q3	Không	3	25	68	6,250	17		Trần Ngọc Long
142	P146	Antimicrobial activity, larvicidal efficacy and chemical composition of essential oil from the rhizome of <i>Alpinia napoensis</i>	Le T. Huong, Do N. Dai, Hoang V. Chinh, Isiaka A. Ogunwande	Lê Thị Hương	4	1	Journal of Biologically Active Products from Nature, 10(3): 220-232; ISSN: 2231-1874 (Print), 2231-1866 (Online)	Scopus/Q4	Không	3	20	54	5,000	14		Lê Thị Hương
143	P147	Antimicrobial activity and chemical constituents of essential oils from the leaf and wood of <i>Taxus chinensis</i> (Rehder & E.H. Wilson) Rehder (Taxaceae) from Vietnam	Le T. Huong, Nguyen T.H. Thuong, Le D. Chac, Do N. Dai, and Isiaka A. Ogunwande	Lê Thị Hương	5	1	Journal of Biologically Active Products from Nature, 10(1), 8-17; ISSN: 2231-1874 (Print), 2231-1866 (Online)	Scopus/Q4	Không	3	20	54	4,000	11		Lê Thị Hương
144	P148	Antimicrobial activity of the essential oils from the leaves and stems of Anomum rubidum Lamxay & N. S. Lý	Le T Huong, Nguyen T Viet, Ly N Sam, Cao N Giang, Nguyen H Hung, Do N Dai & Isiaka A Ogunwande	Lê Thị Hương	7	1	Boletín Latinoamericano y del Caribe de Plantas Medicinales y Aromáticas, 19(6): 569-579; ISSN: 0717- 7917	SCIE/Q3	Không	3	30	81	4,286	12		Lê Thị Hương
145	P149	Mosquito Larvicidal Activities and Antimicrobial Activity and Chemical compositions of Essential oils from Four species Myrtaceae from Vietnam	Nguyen Thi Giang An, Le Thi Huong, Prabodh Satyal, Thieu Anh Tai, Do Ngoc Dai, Nguyen Huy Hung, Nguyen Thi Bich Ngoc and William N. Setzer	Nguyen Thi Giang An, Le Thi Huong, Nguyen Thi Bich Ngoc	8	3	Plants, 9: 544; eISSN: 2223-7747	SCIE/Q1	Duy Tan University	1	25	67,5	9,375	25		Nguyễn Thị Giang An
146	P150	A generalization of UJ-rings	Fatih Karabacak, M. Tamer Ko san, Truong Cong Quynh, Dinh Duc Tai	Dinh Duc Tai	4	1	Journal of Algebra and Its Applications	SCIE/Q2	B2020-TDV-01	1	22,5	54	5,625	14		Đinh Đức Tài
147	P151	Modules which are invariant under nilpotents of their envelopes and covers	Truong Cong Quynh, AdelAbyzov, Dinh Duc Tai	Dinh Duc Tai	3	1	Journal of Algebra and Its Applications	SCIE/Q2	B2018-TDV-12	1	22,5	54	7,500	18		Đinh Đức Tài
148	P152	U(1)B–LU(1)B–L extension based on Δ(27)Δ(27) symmetry for lepton masses and mixings	Võ Văn Viên, Đinh Phan Khôi	Đinh Phan Khôi	2	1	Modern Physics Letters A 0217-7323 (print); 1793-6632 (online)	SCIE/Q3	NAFOSTED	1	20	40,5	10,000	20		Đinh Phan Khôi
149	P153	Composition of essential oil of Cinnamomum tetragonum	Do N. Dai, Nguyen T. T. Lam, Nguyen T. Cuong, Truong Q. Ngan, Nguyen C. Truong, and Isiaka A. Ogunwande	Nguyen T.T Lam, Nguyen T. Cuong	06	02	Chemistry of Natural Compounds 1573-8388	SCIE/Q3	Grant No. 106.03-2018.02.	1	20	40,5	6,667	14		Nguyễn Thị Thanh Lam
150	P154	The impact of environmental pollution on aquaculture development: The case of Vietnam	Thi Minh Phuong Nguyen, Duc Tai Do and Thi Phuong Thuy Nguyen	Phuong Thi Minh Nguyen	3	1	Management Science Letters Vol 10 Issue 8, Pg 1873–1880. ISSN 1923-9343 (Online) - ISSN 1923-9335 (Print)	Scopus/Q2	Không	3	20	54	6,667	18		Nguyễn Thị Minh Phương
151	P155	The Impact of Human Resource Management on the Financial Performance of Listed Firms in Vietnam	Thi Minh Phuong Nguyen, Van Toi Dinh, Duc Tai Do, Thi Hoang Mai Tran, Thi Hanh Duyen Nguyen	Phuong Thi Minh Nguyen, Thi Hoang Mai Tran, Thi Hanh Duyen Nguyen	5	3	International Journal of Innovation, Creativity and Change, Vol 12 Issue 10, Pg 26 – 37. (Print) ISSN 2201-1315 (Online) ISSN 2201-1323 www.ijicc.net	Scopus/Q2	Không	3	20	54	12,000	32		Nguyễn Thị Minh Phương

TT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh	Tổng số tác giả	Định suất tác giả trong Trường ĐHV	Tên tạp chí/Mã chuẩn ISSN/e-ISSN	Ranking tạp chí (tính thời điểm gần nhất)	Nguồn tài trợ	Nguồn kinh phí (Dạng)	Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Ghi chú	Tác giả đại diện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
152	P156	Impacts of corporate social responsibility toward employees on employee motivation in enterprises: A case study in Vietnam	Nguyen Thi Minh Phuong, Nguyen Van Song, Tran Quang Bach and Pham Thi Huyen Sang	Phuong Thi Minh Nguyen, Tran Quang Bach and Pham Thi Huyen Sang	4	3	Management Science Letters, Vol 10 Issue 11, Pg 2543–2552. ISSN 1923-9343 (Online) - ISSN 1923-9335 (Print)	Scopus/Q2	Không	3	20	54	15,000	41		Nguyễn Thị Minh Phương
153	P157	The impact of manager's emotional intelligence on performance: The case of Vietnam	Thi Minh Phuong Nguyen, Quang Bach Tran, Duc Tai Do, Thi Hoang Mai Tran and Quang Tai Dang	Phuong Thi Minh Nguyen, Quang Bach Tran, Thi Hoang Mai Tran	5	3	Management Science Letters, Vol 10 Issue 10, Pg 2201–2210. ISSN 1923-9343 (Online) - ISSN 1923-9335 (Print)	Scopus/Q2	Không	3	20	54	12,000	32		Nguyễn Thị Minh Phương
154	P158	The impact of innovation on economic growth: the spillover effect of foreign direct investment	Nguyen Tran Thai Ha, Sobar M. Johari, Trinh Thi Huyen Thuong, Nguyen Thi Minh Phuong, Le Thi Hong Anh	Phuong Thi Minh Nguyen	5	1	Humanities & Social Sciences Reviews, Vol 8, No 2, Pg 708-714, eISSN: 2395-6518	Scopus/Q1	Không	3	20	54	4,000	11		Nguyễn Thị Minh Phương
155	P159	Impact of corporate social responsibility toward employees on business performance: The case of Vietnam	Thi Minh Phuong Nguyen, Quang Bach Tran, Duc Tai Do and Dieu Linh Tran	Phuong Thi Minh Nguyen, Quang Bach Tran and Dieu Linh Tran	4	3	Uncertain Supply Chain Management, Vol 8 (2020), Pg 589–598 ISSN 2291-6830 (Online) - ISSN 2291-6822 (Print)	Scopus/Q2	Không	3	20	54	15,000	41		Nguyễn Thị Minh Phương
156	P160	On the Baum-Katz theorem for sequences of pairwise independent random variables with regularly varying normalizing constants	Lê Văn Thành	Lê Văn Thành *	1	1	Comptes Rendus Mathématique ISSN (electronic) : 1778-3569	SCIE/Q1	Không	3	50	135	50,000	135		Lê Văn Thành
Tổng cộng													1.739,591	4.539		